

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9185 /CTTPHCM-TTHT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2021

V/v: kê khai thuế GTGT
vãng lai ngoại tỉnh

Kính gửi: Công ty TNHH Donghyup Industries

Địa chỉ: số 57 - 59 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM

Mã số thuế: 0315964738

Trả lời văn thư số 04.2021/CV-DHI ngày 21/06/2021 của Công ty về việc kê khai thuế GTGT vãng lai ngoại tỉnh, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19/06/2020 của Quốc hội:

“5. Kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017-2020 sang năm 2021. Lùi thời gian ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên sang năm 2021 để áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách mới. Riêng việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các luật, nghị quyết khác có liên quan.”

Căn cứ khoản 1 Điều 11, khoản 3 Điều 43 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

“Điều 11. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế

Người nộp thuế thực hiện các quy định về địa điểm nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 45 Luật Quản lý thuế và các quy định sau đây:

1. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế có nhiều hoạt động, kinh doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế là cơ quan thuế nơi có hoạt động kinh doanh khác tỉnh, thành phố nơi có trụ sở chính đối với các trường hợp sau đây:

a) Khai thuế giá trị gia tăng của dự án đầu tư đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 7 Nghị định này tại nơi có dự án đầu tư.

b) Khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng (bao gồm cả trường hợp có thu tiền ứng trước của khách hàng theo tiến độ) tại nơi có hoạt động chuyển nhượng bất động sản.

c) Khai thuế giá trị gia tăng tại nơi có nhà máy sản xuất điện.

...

Điều 43. Quy định chuyển tiếp

...

3. Các trường hợp được Chính phủ cho phép gia hạn thời gian nộp thuế thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Chính phủ. Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các trường hợp thuộc diện kê khai thuế theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 11 Nghị định này đảm bảo thực hiện cho năm đầu tiên của thời kỳ ổn định ngân sách tiếp theo kể từ khi Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực thi hành.”

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 (đã được sửa đổi tại điểm a, khoản 1 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015) của Bộ Tài chính:

“đ. Trường hợp người nộp thuế có hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh mà giá trị công trình xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh bao gồm cả thuế GTGT từ 1 tỷ đồng trở lên, và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh không thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này, mà không thành lập đơn vị trực thuộc tại địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính (sau đây gọi là kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh) thì người nộp thuế phải nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế quản lý tại địa phương có hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh.”

Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022);

Căn cứ khoản 5 Phụ lục kèm theo công văn số 5189/ICT-CS ngày 07/12/2020 của Tổng cục Thuế về việc giới thiệu các nội dung mới của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ công văn số 1938/BTC-TCT ngày 26/02/2021 của Bộ Tài chính về việc thực hiện Thông tư số 156/2013/TT-BTC và các Thông tư khác:

“Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2020, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 có giao Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều. Bộ Tài chính đã có công văn số 1914/BTC-TCT ngày 25/02/2021 gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị về dự thảo Thông tư hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Trong thời gian Thông tư chưa ban hành và chưa phát sinh hiệu lực, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Các Thông tư sau đây không phải là văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật Quản lý thuế. Do vậy, không thuộc trường hợp được quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm:

- Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP.

...

2. Các quy định tại các Thông tư nêu tại điểm 1 công văn này (trừ những nội dung đã được quy định cụ thể tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ) tiếp tục có hiệu lực cho đến khi có văn bản quy phạm pháp luật khác thay thế.”

Căn cứ các quy định trên:

Trường hợp Công ty có hoạt động xây dựng, lắp đặt ngoại tỉnh, đề nghị Công ty nghiên cứu thực hiện theo quy định tại Điều 11, Điều 43 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, Thông tư số 80/2021/TT-BTC và hướng dẫn tại công văn số 1938/BTC-TCT ngày 26/02/2021 của Bộ Tài chính.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận 

- Như trên;
 - Phòng TTKT5;
 - Phòng NVDTPC;
 - Lưu: VT, TTHT (nvtrang,05b).
- 2100822

152839

